ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỔ CẤP ĐÔ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 Sáng tạo

CÂU HỔI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Liệt kê các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn. (1.0 điểm)

Trả lời:

- 1. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng. Chẳng hạn, chất lượng tri giác của con người phụ thuộc vào độ chiếu sáng như thế nào, thời gian ghi nhớ một bài học. Trích từ tài liệu: "Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng. Chẳng hạn, chất lượng tri giác của con người phụ thuộc vào độ chiếu sáng như thế nào, thời gian ghi nhớ một bài học."
- 2. Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy. Trích từ tài liệu: "Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy."
- 3. Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý. Trích từ tài liệu: "Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý."

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng được nêu trong tài liệu. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng: "tâm lí người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, tâm lí người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử."

Sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể được mô tả là: "TL người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não con người thông qua 'lăng kính chủ quan'."

Bản chất xã hội và tính lịch sử của tâm lý người thể hiện ở chỗ: "TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định."

Trích từ tài liệu: "...".

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Hãy áp dụng kiến thức về các nhiệm vụ của tâm lý học để phân loại các hiện tượng tâm lý mà bạn quan sát trong cuộc sống hàng ngày, và nêu rõ cách mà chúng ảnh hưởng đến hành vi của con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Trong cuộc sống hàng ngày, có thể phân loại các hiện tượng tâm lý mà tôi quan sát được thành ba nhóm chính dựa trên nhiệm vụ của tâm lý học:

- 1. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý: Ví dụ, khi một người cảm thấy lo lắng trước một kỳ thi, đó là một hiện tượng tâm lý thể hiện sự tri giác và cảm xúc. Sự lo lắng này có thể ảnh hưởng đến hành vi của họ, khiến họ khó tập trung vào việc học. "Nhiệm vụ của tâm lý học: Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng."
- 2. Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý: Khi một đứa trẻ học nói, sự phát triển ngôn ngữ của trẻ phản ánh quy luật hình thành nhân cách và tư duy. Hành vi giao tiếp của trẻ sẽ thay đổi theo sự phát triển này. "Nhiệm vụ của tâm lý học: Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy."
- 3. Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý: Khi một người trải qua cảm giác hạnh phúc sau khi đạt được một mục tiêu, cơ chế này có thể liên quan đến sự kích thích của hệ thần kinh và các hóa chất trong não. Hành vi của họ có thể trở nên tích cực hơn, ảnh hưởng đến cách họ tương tác với người khác. "Nhiệm vụ của tâm lý học: Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý."

Trích từ tài liệu: "...Nhiệm vụ của tâm lý học: Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng. Nhiệm vụ của tâm lý học: Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy. Nhiệm vụ của tâm lý học: Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý."

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất tâm lý và các yếu tố xã hội, lịch sử trong tâm lý học. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Bản chất tâm lý con người có mối quan hệ chặt chẽ với các yếu tố xã hội và lịch sử. Tâm lý con người không chỉ là sự phản ánh hiện thực khách quan mà còn mang bản chất xã hội và tính lịch sử. Cụ thể, "TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định." Điều này cho thấy rằng các mối quan hệ xã hội, như quan hệ kinh tế, đạo đức và pháp quyền, ảnh hưởng sâu sắc đến tâm lý cá nhân.

Hơn nữa, "TL của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm XH, nền VHXH thông qua hoạt động và giao tiếp trong đó giáo dục giữ vai trò chủ đạo." Điều này nhấn mạnh rằng tâm lý được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động giao tiếp và giáo dục trong bối cảnh xã hội cụ thể.

Trích từ tài liệu: "TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định." và "TL của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm XH, nền VHXH thông qua hoạt động và giao tiếp trong đó giáo dục giữ vai trò chủ đao."

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người và bảo vệ quan điểm rằng tâm lý học là một khoa học thiết yếu trong đời sống xã hôi. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người, vì nó giúp hiểu rõ bản chất và cơ chế của các hoạt động tâm lý. Tâm lý học không chỉ nghiên cứu các hiện tượng tâm lý mà còn "giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người." Điều này cho thấy tâm lý học cung cấp những kiến thức cần thiết để hiểu và phân tích hành vi con người trong các bối cảnh khác nhau.

Hơn nữa, tâm lý học còn có ý nghĩa thực tiễn đối với nhiều lĩnh vực của đời sống. Nó

"góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người" và "phục vụ trực tiếp cho sự nghiệp giáo dục." Điều này cho thấy tâm lý học không chỉ là một môn học lý thuyết mà còn có ứng dụng thực tiễn trong giáo dục và các lĩnh vực khác.

Từ những lý do trên, có thể khẳng định rằng tâm lý học là một khoa học thiết yếu trong đời sống xã hội, vì nó giúp chúng ta hiểu rõ hơn về bản thân và những người xung quanh, từ đó cải thiện các mối quan hệ xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Trích từ tài liệu: "...giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người." và "...góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người."

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Làm thế nào để thiết kế một chương trình giáo dục tích hợp tâm lý học vào các môn học khác nhằm phát triển toàn diện năng lực của học sinh? **(0.3 điểm)**

Trả lời:

Để thiết kế một chương trình giáo dục tích hợp tâm lý học vào các môn học khác nhằm phát triển toàn diện năng lực của học sinh, cần chú ý đến các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý học. Cụ thể, chương trình nên:

- 1. Chú ý đến tính chủ thể của tâm lý học: "TL người mang tính chủ thể, vì thế trong dạy học giáo dục cũng như trong quan hệ ứng xử phải chú ý nguyên tắc sát đối tượng, chú ý đến cái riêng trong TL mỗi người." Điều này có nghĩa là chương trình cần cá nhân hóa việc học, phù hợp với đặc điểm tâm lý của từng học sinh.
- 2. Tổ chức hoạt động và giao tiếp: "TL là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp, vì thế phải tổ chức hoạt động và các quan hệ giao tiếp để nghiên cứu hình thành và phát triển tâm lí người." Chương trình nên bao gồm các hoạt động nhóm và giao tiếp để phát triển kỹ năng xã hôi và cảm xúc của học sinh.
- 3. Nghiên cứu môi trường xã hội: "TL người có nguồn gốc XH, vì thế phải nghiên cứu môi trường XH, nền văn hoá XH, các quan hệ XH trong đó con người sống và hoạt động." Việc tích hợp các yếu tố xã hội vào chương trình học sẽ giúp học sinh hiểu rõ hơn về bản thân và thế giới xung quanh.

Trích từ tài liệu: "TL người mang tính chủ thể, vì thế trong dạy học giáo dục cũng như trong quan hệ ứng xử phải chú ý nguyên tắc sát đối tượng, chú ý đến cái riêng trong TL mỗi người." và "TL là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp, vì thế phải tổ chức hoạt động và các quan hệ giao tiếp để nghiên cứu hình thành và phát triển tâm lí người." và "TL

người có nguồn gốc XH, vì thế phải nghiên cứu môi trường XH, nền văn hoá XH, các quan hệ XH trong đó con người sống và hoạt động."

Câu 7: Đề xuất một phương pháp mới để phát hiện và phát triển các quy luật hình thành tâm lý trong bối cảnh giáo dục hiện đại. **(0.3 điểm)**

Trả lời:

Để phát hiện và phát triển các quy luật hình thành tâm lý trong bối cảnh giáo dục hiện đại, có thể áp dụng phương pháp điều tra. Phương pháp này cho phép thu thập ý kiến chủ quan của học sinh về các vấn đề tâm lý trong quá trình học tập. Cụ thể, "Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó."

Trích từ tài liệu: "Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó."

Câu 8: Hãy thiết lập một mô hình nghiên cứu mới nhằm diễn dịch mối quan hệ giữa tâm lý học và các ngành khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn. **(0.3 điểm)**

Trả lời:

Mô hình nghiên cứu mới nhằm diễn dịch mối quan hệ giữa tâm lý học và các ngành khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn có thể được thiết lập như sau:

- 1. Tâm lý học và khoa học tự nhiên: Tâm lý học nghiên cứu "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra". Điều này cho thấy tâm lý học có sự liên kết chặt chẽ với các ngành khoa học tự nhiên trong việc tìm hiểu cơ chế hoạt động của não bộ và các hiện tượng sinh lý liên quan.
- 2. Tâm lý học và khoa học xã hội: Tâm lý học "góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người" và "có ý nghĩa thực tiễn đối với nhiều lĩnh vực của đời sống". Điều này chỉ ra rằng tâm lý học không chỉ nghiên cứu cá nhân mà còn ảnh hưởng đến các mối quan hệ xã hội và các vấn đề xã hội rộng lớn hơn.
- 3. Tâm lý học và nhân văn: Tâm lý học "có gắn bó hữu cơ với các khoa học xã hội và nhân văn", cho thấy rằng tâm lý học có thể cung cấp những hiểu biết sâu sắc về hành vi con người trong bối cảnh văn hóa, lịch sử và các giá trị nhân văn.

Trích từ tài liệu: "Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với Triết học. Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với các ngành khoa học tự nhiên. Tâm lý học có gắn bó hữu cơ với các khoa học xã hôi và nhân văn."

Câu 9: Tìm ra những cách sáng tạo để áp dụng các lý thuyết tâm lý học vào thực tiễn trong các lĩnh vực như y tế, giáo dục và quản lý. **(0.3 điểm)**

Trả lời:

- 1. Y tế: Áp dụng các lý thuyết tâm lý học để hiểu và điều chỉnh hành vi bệnh nhân, từ đó nâng cao hiệu quả điều trị. "Tâm lý có nguồn gốc là TGKQ, vì thế khi nghiên cứu cũng như khi hình thành, cải tạo TL người phải nghiên cứu hoàn cảnh trong đó con người sống và hoạt động." Trích từ tài liệu: "..."
- 2. Giáo dục: Sử dụng các quy luật hình thành và phát triển tâm lý để thiết kế chương trình giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh. "Nhiệm vụ của tâm lý học: Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy." Trích từ tài liệu: "..."
- 3. Quản lý: Áp dụng các phương pháp tâm lý để cải thiện môi trường làm việc và tăng cường động lực cho nhân viên. "Tâm lý học có gắn bó hữu cơ với các khoa học xã hội và nhân văn." Trích từ tài liệu: "..."

Câu 10: Đưa ra một phương án sáng chế công cụ hoặc ứng dụng công nghệ hỗ trợ nghiên cứu các hiện tượng tâm lý trong xã hội hiện đại. **(0.3 điểm)**

Trả lời:

Một phương án sáng chế công cụ hỗ trợ nghiên cứu các hiện tượng tâm lý trong xã hội hiện đại có thể là phát triển một ứng dụng di động tích hợp các phương pháp điều tra và trắc nghiệm. Ứng dụng này sẽ cho phép người dùng thực hiện các bài kiểm tra tâm lý và khảo sát ý kiến, từ đó thu thập dữ liệu về các hiện tượng tâm lý một cách nhanh chóng và hiệu quả.

Cụ thể, ứng dụng có thể sử dụng phương pháp trắc nghiệm để "đo lường" tâm lý và cho phép người dùng thực hiện các bài kiểm tra chuẩn hoá. Đồng thời, nó cũng có thể tích hợp chức năng điều tra, cho phép đặt câu hỏi cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó.

Trích từ tài liệu: "Test là một phép thử để "đo lường" tâm lý đã được chuẩn hoá trên một số lượng người đủ tiêu biểu." và "Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó."

Nguồn trích dẫn: Trích từ tài liêu: "..."